

Số: 2214/2019/QĐDS-ST

Quận Bình Thạnh, ngày 28 tháng 11 năm 2019

QUYẾT B
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên họp: Bà Thái Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Quốc Dũng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 0665/2019/TLST-DS ngày 12/4/2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 518/2019/QĐMPH-DS ngày 20 tháng 11 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà A.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà A có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 16/10/2019).

Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với:

Ông B.

Nơi cư trú cuối cùng: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà C.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà C có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 16/10/2019).

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/12/2018 và bản khai lập tại Tòa án của bà A - người yêu cầu trình bày:

Bà A có chồng là ông B, vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1986, có đăng ký kết hôn số D, quyển số 01 ngày 28/03/1986 tại Ủy ban nhân dân Phường

19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh và có một người con chung là C (nữ) (sinh năm: 1986 - đã thành niên).

Ông B có cha ruột là ông E (sinh năm: 1922) (chết ngày 20/12/2001) và mẹ ruột là bà F (sinh năm: 1922) (chết ngày 12/4/1970).

Ông B đã bỏ đi biệt tích từ năm 1990 đến nay không thấy về nhà, gia đình bà A đã tìm kiếm và đăng báo nhấn tin rất nhiều lần trên các C tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức của ông B là còn sống hay đã chết. Nay bà A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B là một người đã chết để làm giấy chứng tử cho ông B và rõ ràng về pháp lý sau này.

* Bà C - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà C xác nhận bà C là con ruột của ông B, bà A. Cha mẹ bà C chỉ có một mình bà C, ngoài ra thì không có con nuôi nào khác.

Ông B bỏ đi biệt tích từ năm 1990 cho đến nay. Gia đình đã đăng báo nhấn tin trên các C tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm ông B nhưng không có tin tức gì của ông B còn sống hay đã chết.

Nay bà C đồng ý với yêu cầu của mẹ ruột là bà A, yêu cầu Tòa án tuyên bố cha ruột là ông B là một người đã chết để làm giấy chứng tử cho ông B và rõ ràng về pháp lý sau này.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu và tại phiên họp Thẩm phán và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Tuy nhiên có vi phạm về thời hạn giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh chấp nhận yêu cầu của bà A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự trong bản khai và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

- Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà A yêu cầu tuyên bố ông B là một người đã chết. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông B có nơi cư trú cuối cùng tại số Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm b Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên đã có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Các đương sự đã có bản khai tại Tòa án nên căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của bà A, yêu cầu tuyên bố ông B là một người đã chết.

Căn cứ vào lời khai của bà A, bà C xác định: Trước đây, ông B có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại số đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, ông B đã bỏ đi biệt tích từ năm 1990 cho đến nay.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ như bản sao giấy chứng nhận kết hôn, giấy chứng tử, giấy khai sinh, CMND ông B, sổ hộ khẩu gia đình và một số tài liệu liên quan khác có trong hồ sơ việc dân sự,

Căn cứ đơn xem xét ngày 26/10/2018 và xác nhận của tổ trưởng tổ dân phố 3 xác nhận “Anh B hộ khẩu thường trú tại Đường X, Phường Y, Quận Z, đã bỏ nhà đi từ năm 1990 là đúng sự thật”.

Căn cứ kết quả cung cấp tài liệu, chứng cứ ngày 19/11/2019 của Công an Phường 19, quận Bình Thạnh như sau: Ông B (sinh năm: 1950) trước đây có hộ khẩu thường trú và sống tại địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận Z. Ngày 25/5/1991, xóa khẩu đi không rõ lý do. Hiện nay địa phương không còn quản lý. Quan hệ của ông B như sau: Cha ruột: Ông E, sinh năm: 1922 (đã chết); Mẹ ruột: Bà F (đã chết); Vợ: Bà A, sinh năm: 1965; Con ruột: Bà C, sinh năm: 1986”. Do đó có cơ sở xác B: Vào ngày 25/5/1991 ông B đã bị xóa khẩu nên mốc thời gian này là căn cứ để Tòa án xác định thời điểm sau cùng không có được tin tức xác thực về ông B.

Căn cứ Quyết định số 532/2019/QĐ-DS ngày 22/5/2019 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của Tòa án và căn cứ “Hợp đồng thông tin” số 103/TTHCM-HĐ ngày 23/5/2019 đã được ký kết giữa bà A với Đài tiếng nói Việt Nam - Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh để nhấn tin vào các ngày 13, 14, 15/6/2019 và “Hợp đồng quảng cáo” số 113-2019/HĐQC-CQTT ngày 15/5/2018 đã được ký kết giữa bà A với báo “Lao Động” - Cơ quan thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh phát hành số báo vào các ngày 29, 30, 31/5/2019 có nội dung thể hiện việc bà A đã nhấn tin tìm kiếm ông B nên có cơ để xác định bà A đã thực hiện việc tìm kiếm trên các C tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả.

Căn cứ Điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định như sau:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong các trường hợp sau đây:

d) Biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống...”

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ngày chết được xác định theo quy định tại Điểm d Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015, cụ thể như sau: Thời điểm sau cùng có được tin tức của ông B là ngày 25/5/1991 nên thời điểm chết của ông B được xác định là ngày 26/5/1996.

Đối chiếu với quy định của pháp luật được viện dẫn và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tại phiên họp, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà A, bà C về việc yêu cầu tuyên bố ông B là một người đã chết.

QUYẾT B:

- Căn cứ Khoản 4 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm b Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, Khoản 2, Khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm d Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà A.

2. Tuyên bố ông B (sinh năm: 1950) - là một người đã chết.

Nơi cư trú cuối cùng: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thời điểm chết ông B được xác định là ngày 26/5/1996;

3. Quan hệ nhân thân về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của các ông B được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà A chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do bà A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0020685 ngày 09/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A đã nộp đủ lệ phí.

5. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 19, Q. Bình Thạnh;
(Đề ghi chú theo quy B của pháp luật về hộ tịch).
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thái Thị Mỹ Hạnh